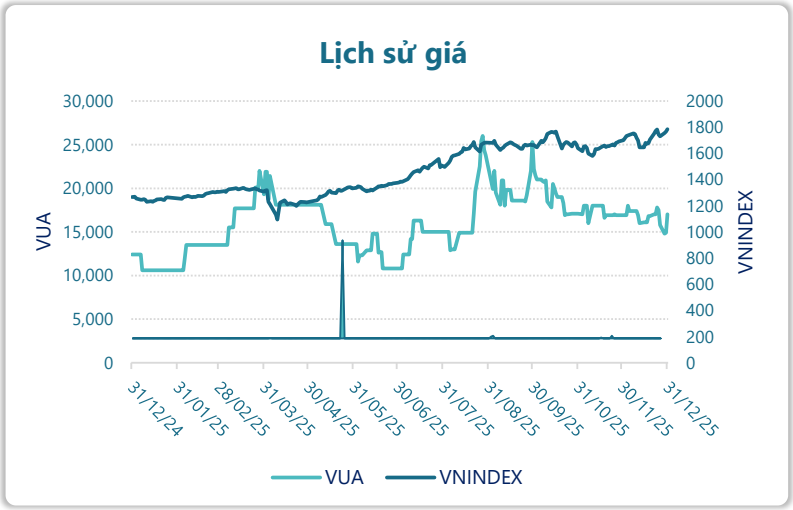
FireAnt

CTCP Chứng khoán Stanley Brothers (UPCOM: VUA)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**17,000**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	26,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	10,600
SL cổ phiếu LH	33,900,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	565
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	576
P/E	174.3
EPS	98

DT thuần

Q4/25

16.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 16.7| 55500%

YoY: ▲ 16.7| 166701%

LN sau thuế

Q4/25

0

tỷ VNĐ

Tỷ suất lãi EBIT

2025

142%

+/- YoY: ▼ 153%

DT thuần

2025

16.7

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 7.92| 90.4%

LN sau thuế

2025

0

tỷ VNĐ

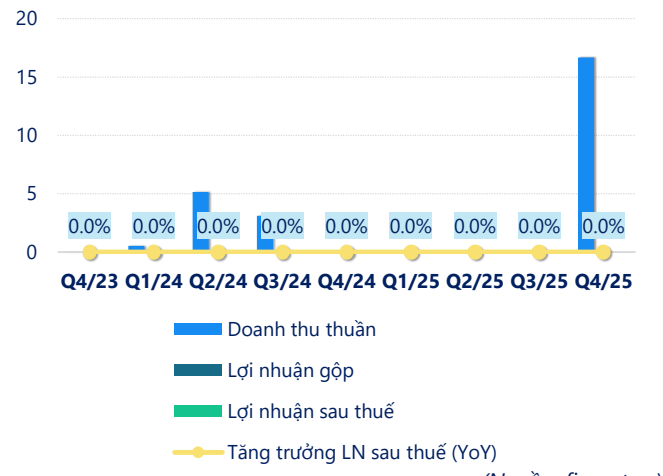
ROE

2025

#VALUE!

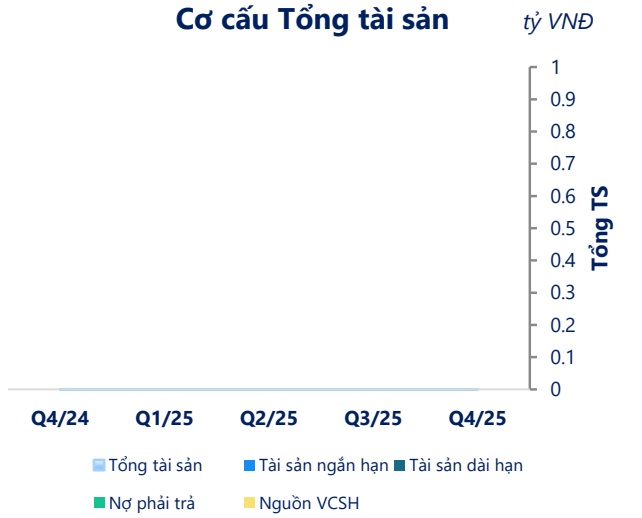
#VALUE!

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



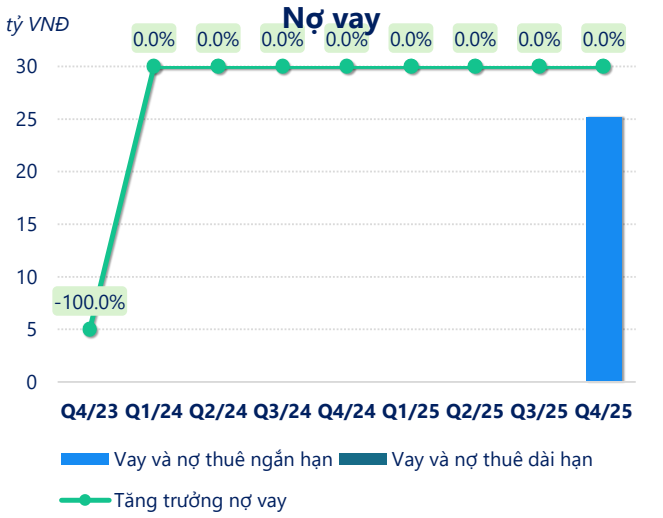
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



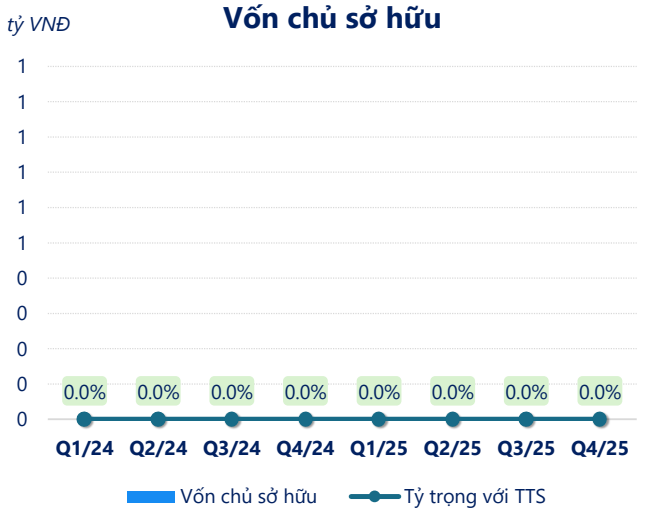
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



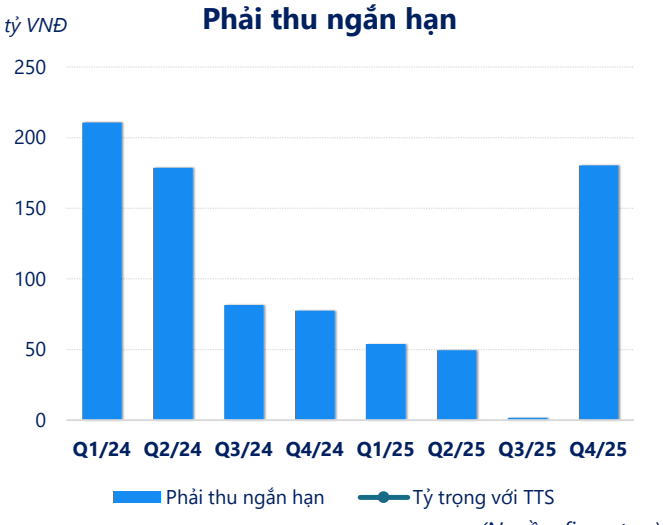
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



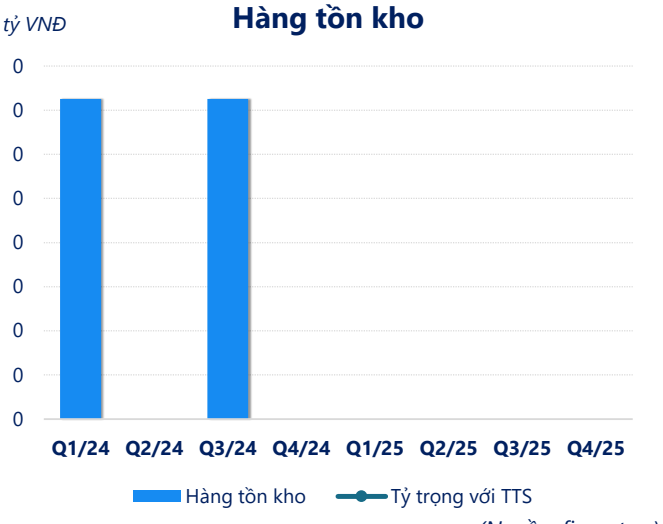
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



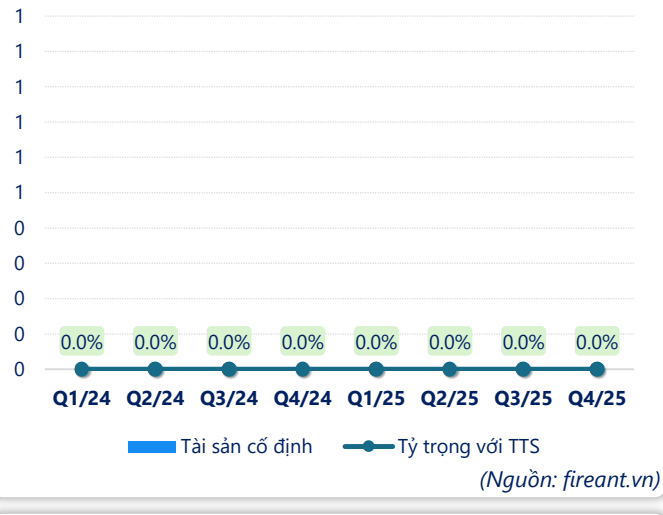
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



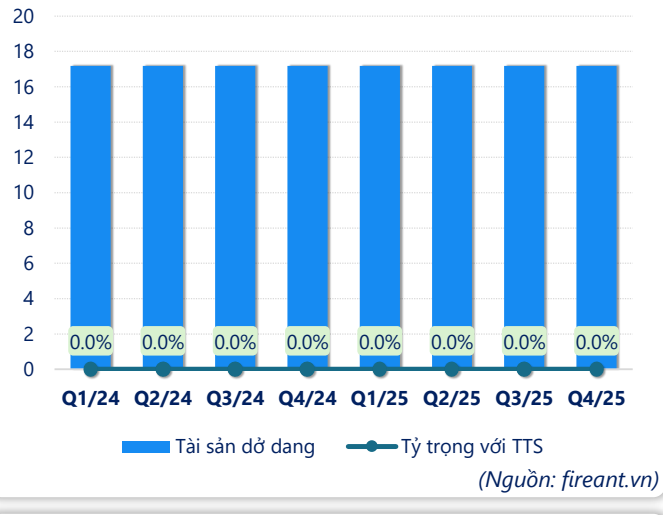
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



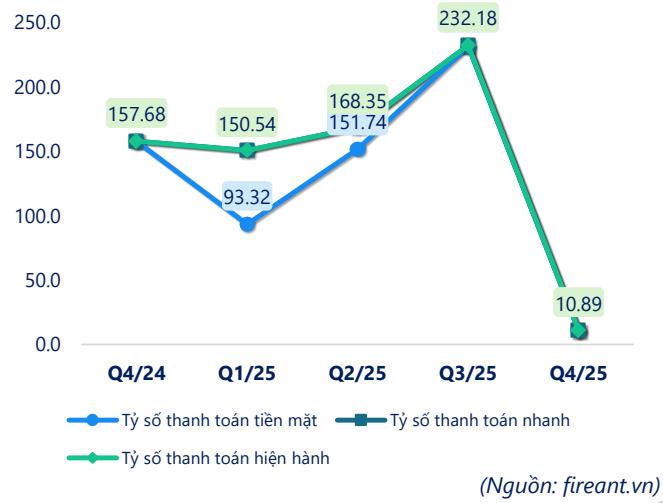
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



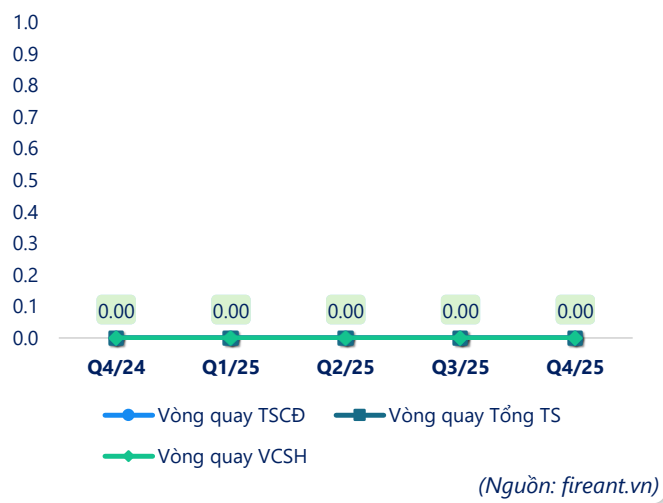
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Tài sản ngắn hạn	**256**	**253**	**249**	**248**	**283**
Tiền và tương đương tiền	256	157	224	247	282
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	77.6	53.8	49.5	1.63	180
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn	**0.27**	**1.10**	**1.18**	**0.71**	**0.64**
Phải thu dài hạn	0.04	74.0	0.00	0.00	0.00
Tài sản cố định	0	0	0	0	0
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	17.2	17.2	17.2	17.2	17.2
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.62	0.64	0.64	0.64	0.64
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**1.62**	**1.68**	**1.48**	**1.07**	**26.0**
Nợ ngắn hạn	**1.62**	**1.68**	**1.48**	**1.07**	**26.0**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	25.2
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn điều lệ	0	0	0	0	0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)